BỘ Y TẾ
VIỆN VỆ SINH DỊCH TỄ TRUNG ƯƠNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1460 /QĐ-VSDTTƯ

Hà Nội, ngày 5 tháng 11 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
Về việc ban hành Quy chế Nâng bậc lương thường xuyên và nâng bậc lương trước thời hạn đối với viên chức Viện Vệ sinh dịch tễ Trung ương

VIỆN TRƯỞNG VIỆN VỆ SINH DỊCH TỄ TRUNG ƯƠNG

Căn cứ Quyết định số 558/QĐ-BYT ngày 23/01/2018 của Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Viện Vệ sinh dịch tễ Trung ương trực thuộc Bộ Y tế;

Căn cứ Nghị định số 204/2004/NĐ-CP ngày 14/12/2004 của Chính phủ về chế độ tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 76/2009/NĐ-CP ngày 15/9/2009; Nghị định số 14/2012/NĐ-CP ngày 07/3/2012; Nghị định số 17/2013/NĐ-CP ngày 19/02/2013 và Nghị định số 117/2016/NĐ-CP ngày 21/07/2016 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung Nghị định 204/2004/NĐ-CP ngày 14/12/2004 của Chính phủ;

Căn cứ Thông tư số 08/2013/TT-BNV ngày 31/7/2013 của Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện chế độ nâng bậc lương thường xuyên và nâng bậc lương trước thời hạn đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động; Thông tư số 03/2021/TT-BNV ngày 29/06/2021 của Bộ Nội vụ sửa đổi, bổ sung chế độ nâng bậc lương thường xuyên, nâng bậc lương trước thời hạn và chế độ phụ cấp thâm niên vượt khung đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Tổ chức cán bộ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này "Quy chế Nâng bậc lương thường xuyên và nâng bậc lương trước thời hạn đối với viên chức Viện Vệ sinh dịch tễ Trung ương".

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký, ban hành. Các quy định trước đây trái với quy định tại Quyết định này đều bãi bỏ.

Điều 3. Các ông, bà: Trưởng phòng Tổ chức cán bộ, Trưởng phòng Hành chính - Vật tư, Trưởng phòng Tài chính - Kế toán, Trưởng các Phòng, Khoa, Trung tâm trực thuộc Viện và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Vụ TCCB, Bộ Y tế (để báo cáo);
- Lưu: VT, TCCB.

VIỆN TRƯỞNG

VIỆN VỆ SINH DỊCH TỄ TRUNG ƯƠNG

Đặng Đức Anh

	VIỆN VỆ SINH DỊCH TỄ TRUNG ƯƠNG **QUY CHẾ** **NÂNG BẬC LƯƠNG THƯỜNG XUYÊN VÀ NÂNG BẬC LƯƠNG TRƯỚC THỜI HẠN ĐỐI VỚI VIÊN CHỨC VIỆN VỆ SINH DỊCH TỄ TRUNG ƯƠNG**	Mã số: ***QL02-QC04*** Lần ban hành: ***2.21*** Ngày hiệu lực: ***5/11/2021*** Tổng số trang: ***07***

	Họ tên	Ký tên	Ngày
Biên soạn	Lê Trần Lan Phương		..15../..10.../...2021
Xem xét	Nguyễn Thị Thu Hà		..20../..10.../..2021
Phê duyệt	Đặng Đức Anh		..5.../..11..../..2021

THEO DÕI LỊCH SỬ TÀI LIỆU

Ngày hiệu lực	Lần ban hành	Nội dung sửa đổi	Phê duyệt
	Tên Quy chế	Quy chế Nâng bậc lương thường xuyên và nâng bậc lương trước thời hạn đối với viên chức Viện Vệ sinh dịch tễ Trung ương.	
	Điều 4	Thêm khoản 5 "Thời gian tham gia phục vụ tại ngũ theo Luật Nghĩa vụ quân sự".	
	Điều 5	Thay thế khoản 4 "Thời gian tập sự (bao gồm cả trường hợp được hưởng 100% mức lương của chức danh nghề nghiệp viên chức tập sự). Thêm khoản 5 "Thời gian đào ngũ trong quá trình thực hiện nghĩa vụ quân sự tại ngũ". Thêm khoản 6 "Thời gian thử thách đối với viên chức bị phạt tù nhưng cho hưởng án treo; trường hợp thời gian thử thách ít hơn thời gian bị kéo dài nâng bậc lương thường xuyên thì tính theo thời gian kéo dài nâng bậc lương thường xuyên"	

		Thêm khoản 7 "Thời gian nghỉ công tác chờ đủ tuổi nghỉ hưu theo quy định hiện hành của pháp luật".	
	Điều 6	Bỏ Khoản 1 Điều 6 Bỏ cụm từ "Đối với viên chức" tại Khoản 2 Điều 6 Sửa nội dung Tiêu chuẩn 1 "Được cấp có thẩm quyền đánh giá và xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành nhiệm vụ trở lên"	
	Điều 7	Bỏ cụm từ "giáng chức" Bỏ Điểm a, b,c khoản 1; thay nội dung Khoản 1 "Kéo dài 12 tháng (một năm) đối với trường hợp viên chức bị kỷ luật cách chức" Bỏ Điểm a Khoản 2; thay nội dung Khoản b vào Khoản a; Khoản c vào Khoản b. Bỏ cụm từ "cán bộ, công chức" Sửa nội dung Khoản 4 "Trường hợp vừa bị đánh giá và xếp loại chất lượng ở mức không hoàn thành nhiệm vụ do bị kỷ luật thì thời gian kéo dài nâng bậc lương thường xuyên là tổng các thời gian bị kéo dài quy định tại các Khoản 1,2 và 3 Điều này" Thêm Khoản 5 "Trường hợp bị đánh giá và xếp loại chất lượng ở mức không hoàn thành nhiệm vụ được giao vừa bị kỷ luật thì thời gian kéo dài nâng bậc lương thường xuyên tính theo hình thức kỷ luật tương ứng quy định tại các Khoản 1,2 và 3 Điều này. Sửa nội dung Khoản 5 thành Khoản 6 "Trường hợp viên chức là đảng viên bị kỷ luật Đảng: Nếu đã có quyết định kỷ luật về hành chính thì thực hiện kéo dài theo hình thức xử	

		lý kỷ luật hành chính; nếu không có quyết định kỷ luật về hành chính thì thực hiện kéo dài thời gian nâng bậc lương thường xuyên theo hình thức kỷ luật Đảng tương ứng với các hình thức xử lý kỷ luật hành chính quy định tại Điều này.	
	Điều 9	Bỏ Khoản "1"; cụm từ "công chức"	
	Điều 11	Sửa nội dung số lần được nâng bậc lương trước thời hạn "Không thực hiện hai lần liên tiếp nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ"	
	Điều 2, Điều 6, Điều 7, Điều 10, Điều 12, Điều 13, Điều 14, Điều 15, Điều 16, Điều 17, Điều 18	Bỏ cụm từ "công chức" tại Khoản 3	
	Chương IV	CHẾ ĐỘ NÂNG BẬC LƯƠNG TRƯỚC THỜI HẠN ĐỐI VIÊN CHỨC ĐÃ CÓ THÔNG BÁO NGHỈ HƯU.	

QUY CHẾ

Nâng bậc lương thường xuyên và nâng bậc lương trước thời hạn đối với viên chức Viện Vệ sinh dịch tễ Trung ương

(Ban hành kèm theo Quyết định số 1460 /QĐ-VSDTTƯ ngày 5 tháng 11 năm 2021 của Viện trưởng Viện Vệ sinh dịch tễ Trung ương)

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi áp dụng

1. Quy chế này quy định về đối tượng, điều kiện, tiêu chuẩn nâng bậc lương thường xuyên và nâng bậc lương trước thời hạn khi có thông báo nghỉ hưu; đối tượng, điều kiện, tiêu chuẩn và tỷ lệ nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ của Viện Vệ sinh dịch tễ Trung ương.

2. Quy định về thời gian, trình tự xét nâng bậc lương thường xuyên và nâng bậc lương trước thời hạn của Viện Vệ sinh dịch tễ Trung ương.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Viên chức xếp lương theo bảng lương chuyên gia cao cấp, bảng lương chuyên môn, nghiệp vụ.

Chương II
CHẾ ĐỘ NÂNG BẬC LƯƠNG THƯỜNG XUYÊN

Điều 3. Điều kiện về thời gian giữ bậc để xét nâng bậc lương thường xuyên

1. Đối với chức danh chuyên gia cao cấp: Nếu chưa xếp bậc lương cuối cùng trong bảng lương chuyên gia cao cấp, thì sau 5 năm (đủ 60 tháng) giữ bậc lương trong bảng lương chuyên gia cao cấp được xét nâng một bậc lương.

2. Đối với các ngạch và các chức danh có yêu cầu trình độ đào tạo từ cao đẳng trở lên: Nếu chưa xếp bậc lương cuối cùng trong ngạch hoặc trong chức danh, thì sau 3 năm (đủ 36 tháng) giữ bậc lương trong ngạch hoặc trong chức danh được xét nâng một bậc lương.

3. Đối với các ngạch và các chức danh có yêu cầu trình độ đào tạo từ trung cấp trở xuống: Nếu chưa xếp bậc lương cuối cùng trong ngạch hoặc trong chức danh, thì sau 2 năm (đủ 24 tháng) giữ bậc lương trong ngạch hoặc trong chức danh được xét nâng một bậc lương.

Điều 4. Thời gian để xét nâng bậc lương thường xuyên

1. Thời gian nghỉ làm việc được hưởng nguyên lương theo quy định của pháp luật về lao động.

2. Thời gian nghỉ hưởng chế độ thai sản theo quy định của pháp luật về bảo

hiểm xã hội.

3. Thời gian nghỉ ốm đau, tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp hưởng bảo hiểm xã hội cộng dồn từ 6 tháng trở xuống (trong thời gian giữ bậc) theo quy định của pháp luật về bảo hiểm xã hội.

4. Thời gian được cấp có thẩm quyền quyết định cử đi làm chuyên gia, đi học, thực tập, công tác, khảo sát ở trong nước, ở nước ngoài (bao gồm cả thời gian đi theo chế độ phu nhân, phu quân theo quy định của Chính phủ) nhưng vẫn trong danh sách trả lương của cơ quan, đơn vị.

5. Thời gian tham gia phục vụ tại ngũ theo Luật Nghĩa vụ quân sự.

Điều 5. Thời gian không được tính để xét nâng bậc lương thường xuyên

1. Thời gian nghỉ việc riêng không hưởng lương.

2. Thời gian đi làm chuyên gia, đi học, thực tập, công tác, khảo sát ở trong nước và ở nước ngoài vượt quá thời hạn do cơ quan có thẩm quyền quyết định.

3. Thời gian bị đình chỉ công tác, bị tạm giữ, tạm giam và các loại thời gian không làm việc khác ngoài quy định tại Khoản 2 Điều này.

4. Thời gian tập sự (bao gồm cả trường hợp được hưởng 100% mức lương của chức danh nghề nghiệp viên chức tập sự).

5. Thời gian đào ngũ trong quá trình thực hiện nghĩa vụ quân sự tại ngũ.

6. Thời gian thử thách đối với viên chức bị phạt tù nhưng cho hưởng án treo; trường hợp thời gian thử thách ít hơn thời gian bị kéo dài nâng bậc lương thường xuyên thì tính theo thời gian kéo dài nâng bậc lương thường xuyên.

7. Thời gian nghỉ công tác chờ đủ tuổi nghỉ hưu theo quy định hiện hành của pháp luật.

Tổng các loại thời gian không được tính để xét nâng bậc lương thường xuyên quy định tại Điểm này (nếu có) được tính tròn tháng, nếu có thời gian lẻ không tròn tháng thì được tính như sau: Dưới 11 ngày làm việc (không bao gồm các ngày nghỉ hằng tuần và ngày nghỉ làm việc được hưởng nguyên lương theo quy định của pháp luật về lao động) thì không tính; từ 11 ngày làm việc trở lên tính bằng 01 tháng.

Điều 6. Tiêu chuẩn nâng bậc lương thường xuyên

Viên chức quy định tại Điều 2 Quy chế này có đủ điều kiện thời gian giữ bậc trong ngạch hoặc trong chức danh quy định tại Điều 3, 4 và 5 Quy chế này và qua đánh giá đạt đủ 02 tiêu chuẩn sau đây trong suốt thời gian giữ bậc lương thì được nâng một bậc lương thường xuyên:

- Tiêu chuẩn 1: Được cấp có thẩm quyền đánh giá và xếp loại chất lượng ở mức từ hoàn thành nhiệm vụ trở lên;

- Tiêu chuẩn 2: Không vi phạm kỷ luật một trong các hình thức khiển trách, cảnh cáo, cách chức.

Điều 7. Thời gian bị kéo dài xét nâng bậc lương thường xuyên

Trong thời gian giữ bậc lương hiện hưởng, nếu viên chức đã có thông báo hoặc

quyết định bằng văn bản của cấp có thẩm quyền là không hoàn thành nhiệm vụ được giao hằng năm hoặc bị kỷ luật một trong các hình thức khiển trách, cảnh cáo, cách chức thì bị kéo dài thời gian tính nâng bậc lương thường xuyên so với thời gian quy định tại Điều 3 Quy chế này như sau:

1. Kéo dài 12 tháng (một năm) đối với trường hợp viên chức bị kỷ luật cách chức.

2. Kéo dài 06 (sáu) tháng đối với trường hợp:

a) Viên chức bị kỷ luật cảnh cáo;

b) Viên chức được cấp có thẩm quyền đánh giá và xếp loại chất lượng ở mức không hoàn thành nhiệm vụ được giao hằng năm; trường hợp trong thời gian giữ bậc có 02 năm không liên tiếp không hoàn thành nhiệm vụ được giao thì mỗi năm không hoàn thành nhiệm vụ được giao bị kéo dài 06 (sáu) tháng.

3. Kéo dài 03 (ba) tháng đối với viên chức bị kỷ luật khiển trách.

4. Trường hợp vừa bị đánh giá và xếp loại chất lượng ở mức không hoàn thành nhiệm vụ được giao vừa bị kỷ luật thì thời gian kéo dài nâng bậc lương thường xuyên là tổng các thời gian bị kéo dài quy định tại các Khoản 1, 2 và 3 Điều này.

5. Trường hợp bị đánh giá và xếp loại chất lượng ở mức không hoàn thành nhiệm vụ do bị kỷ luật (cùng một hành vi vi phạm) thì thời gian kéo dài nâng bậc lương thường xuyên tính theo hình thức kỷ luật tương ứng quy định tại các Khoản 1,2 và 3 Điều này.

6. Trường hợp viên chức là đảng viên bị kỷ luật Đảng: nếu đã có quyết định kỷ luật về hành chính thì thực hiện kéo dài theo hình thức xử lý kỷ luật hành chính; nếu không có quyết định kỷ luật về hành chính thì thực hiện kéo dài thời gian nâng bậc lương thường xuyên theo hình thức kỷ luật Đảng tương ứng với các hình thức xử lý kỷ luật hành chính quy định tại điều này.

Chương III

CHẾ ĐỘ NÂNG BẬC LƯƠNG TRƯỚC THỜI HẠN DO LẬP THÀNH TÍCH XUẤT SẮC TRONG THỰC HIỆN NHIỆM VỤ

Điều 8. Điều kiện xét nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc

1. Đạt tiêu chuẩn nâng bậc lương thường xuyên theo quy định tại Điều 6 Quy chế này.

2. Lập được thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ đã được cấp có thẩm quyền quyết định công nhận bằng văn bản.

3. Chưa xếp bậc lương cuối cùng trong ngạch hoặc trong chức danh và tính đến ngày 31 tháng 12 của năm xét nâng bậc lương trước thời hạn còn thiếu từ 12 tháng trở xuống để được nâng bậc lương thường xuyên.

Điều 9. Tỷ lệ nâng bậc lương trước thời hạn

Tỷ lệ viên chức được nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ trong một năm không quá 10% tổng số viên chức trong danh sách trả lương của Viện Vệ sinh dịch tễ Trung ương tính đến hết ngày 31 tháng 12 của năm xét nâng bậc lương trước thời hạn.

Điều 10. Cách tính số người thuộc tỷ lệ được nâng bậc lương trước thời hạn

1. Khi số lượng viên chức được khen thưởng lớn hơn tỷ lệ 10% tổng số viên chức thuộc danh sách trả lương thì Hội đồng lương của Viện căn cứ vào điểm quy đổi và thành tích để xét chọn đủ số người được nâng bậc lương trước thời hạn.

2. Căn cứ vào điểm quy đổi và thành tích đạt được, Hội đồng lương của Viện xem xét nâng bậc lương trước thời hạn 12 tháng cho viên chức. Nếu chưa hết chỉ tiêu sẽ xét nâng bậc lương trước thời hạn 09 tháng, trường hợp xét nâng bậc lương trước thời hạn 09 tháng vẫn còn chỉ tiêu thì mới xét nâng bậc lương trước thời hạn 06 tháng.

Điều 11. Số lần được nâng bậc lương trước thời hạn

Không thực hiện hai lần liên tiếp nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ.

Điều 12. Xác định thành tích để xét nâng bậc lương trước thời hạn

1. Thành tích để xét nâng bậc lương trước thời hạn được xác định theo thời điểm ban hành quyết định công nhận thành tích đạt được trong khoảng thời gian 6 năm gần nhất đối với các ngạch và các chức danh có yêu cầu trình độ đào tạo từ cao đẳng trở lên và 4 năm gần nhất đối với các ngạch và các chức danh có yêu cầu trình độ đào tạo từ trung cấp trở xuống tính đến ngày 31 tháng 12 của năm xét nâng bậc lương trước thời hạn.

2. Riêng đối với trường hợp đã được nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc thì tất cả các thành tích đạt được trước ngày có quyết định nâng bậc lương trước thời hạn trong khoảng thời gian (6 năm và 4 năm) quy định tại Khoản 1 Điều này không được tính để xét nâng bậc lương trước thời hạn cho lần sau.

3. Việc xét nâng bậc lương trước thời hạn được căn cứ vào điểm quy đổi và thành tích của viên chức (Phụ lục 01). Nếu điểm quy đổi bằng nhau thì thực hiện ưu tiên theo tiêu chí: (1) thành tích cao nhất, xét theo cấp ban hành quyết định, (2) quá trình công tác, (3) số lần đã được nâng bậc lương trước thời hạn, (4) mức độ cống hiến…

Điều 13. Tiêu chuẩn nâng bậc lương trước thời hạn 12 tháng

Viên chức được xét nâng lương trước thời hạn 12 tháng khi đạt được một trong các danh hiệu cao quý, giải thưởng, danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng hoặc điểm quy đổi sau (theo thứ tự tại Phụ lục 01):

1. Danh hiệu Anh hùng Lao động.
2. Giải thưởng Hồ Chí Minh.
3. Giải thưởng Nhà nước.
4. Danh hiệu Thầy thuốc Nhân dân hoặc danh hiệu Nhà giáo Nhân dân.

5. Huân chương các loại, hạng.

6. Danh hiệu Thầy thuốc Ưu tú hoặc danh hiệu Nhà giáo Ưu tú.

7. Danh hiệu Chiến sỹ thi đua toàn quốc.

8. Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ.

9. Giải thưởng Trần Đại Nghĩa, Đặng Văn Ngữ, Tạ Quang Bửu và tương đương.

10. Danh hiệu Chiến sỹ thi đua cấp Bộ, ngành.

11. Bằng khen cấp Bộ và tương đương.

12. 02 lần được tặng danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở.

13. 04 lần được Viện trưởng tặng Giấy khen.

14. Hoặc có điểm quy đổi từ thành tích đạt từ 4,0 điểm trở lên.

Điều 14. Tiêu chuẩn nâng bậc lương trước thời hạn 9 tháng

Viên chức được xét nâng lương trước thời hạn 09 tháng khi đạt một trong các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng hoặc điểm quy đổi sau:

1. Bằng khen của các tổ chức đoàn thể trực thuộc Bộ, Ngành, UBND tỉnh/thành phố trực thuộc Trung ương và tương đương (Bằng khen của Công đoàn Y tế Việt Nam...); Huy chương các loại; Kỷ niệm chương của bộ, ngành.

2. Chiến sỹ thi đua cơ sở và 01 lần được Viện trưởng tặng Giấy khen.

3. 03 lần được Viện trưởng tặng Giấy khen.

4. Hoặc có điểm quy đổi từ thành tích đạt từ 3,0 điểm đến dưới 4,0 điểm.

Điều 15. Tiêu chuẩn nâng bậc lương trước thời hạn 6 tháng

Viên chức được xét nâng lương trước thời hạn 06 tháng khi được Viện trưởng tặng Giấy khen hoặc có điểm quy đổi từ thành tích đạt từ 1,0 điểm đến dưới 3,0 điểm.

Chương IV
CHẾ ĐỘ NÂNG BẬC LƯƠNG TRƯỚC THỜI HẠN ĐỐI VỚI VIÊN CHỨC ĐÃ CÓ THÔNG BÁO NGHỈ HƯU

Điều 16. Tiêu chuẩn

1. Viên chức đã có thông báo nghỉ hưu nếu trong thời gian giữ bậc lương hoàn thành nhiệm vụ được giao, không bị kỷ luật, chưa xếp bậc lương cuối cùng trong ngạch hoặc trong chức danh và kể từ ngày có thông báo nghỉ hưu đến trước ngày nghỉ hưu còn thiếu từ 12 tháng trở xuống để được nâng bậc lương thường xuyên theo quy định thì được nâng một bậc lương trước thời hạn 12 tháng so với thời gian quy định tại Điều 3 Quy chế này.

2. Viên chức lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ và có thông báo nghỉ hưu, thì được thực hiện một chế độ nâng lương trước thời hạn có lợi nhất trong hai chế độ nâng bậc lương trước thời hạn.

Chương V
TRÌNH TỰ, THỦ TỤC XÉT NÂNG BẬC LƯƠNG THƯỜNG XUYÊN VÀ NÂNG BẬC LƯƠNG TRƯỚC THỜI HẠN

Điều 17. Thời gian xét nâng bậc lương

1. Chế độ xét nâng bậc lương thường xuyên và nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ được tiến hành vào quý IV hàng năm.

2. Chế độ xét nâng bậc lương trước thời hạn đối với viên chức đã có thông báo nghỉ hưu được thực hiện ngay sau thời điểm có thông báo nghỉ hưu.

3. Các trường hợp xét nâng bậc lương (đột xuất) để giải quyết chế độ bảo hiểm xã hội, chuyển công tác, thôi việc… được thực hiện cùng với việc giải quyết chế độ bảo hiểm xã hội, chuyển công tác, thôi việc...

Điều 18. Trình tự xét nâng bậc lương

1. Trên cơ sở thông báo của Phòng Tổ chức cán bộ, các đơn vị lập danh sách viên chức đủ tiêu chuẩn nâng bậc lương thường xuyên hàng năm (QL02-QC04-BM01) và nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ (QL02-QC04-BM02) nộp về Phòng Tổ chức cán bộ để tổng hợp, thông qua Hội đồng lương.

2. Trường hợp nâng bậc lương trước thời hạn đối với viên chức đã có thông báo nghỉ hưu hoặc để giải quyết chế độ bảo hiểm xã hội, chuyển công tác, thôi việc… thì Phòng Tổ chức cán bộ xem xét, trình Viện trưởng quyết định, với điều kiện tại thời điểm xem xét, viên chức có đủ điều kiện để xét nâng bậc lương thường xuyên theo quy định.

Điều 19. Hội đồng xét nâng bậc lương

Hội đồng xét nâng bậc lương thường xuyên hàng năm và nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ bao gồm Lãnh đạo Viện, Chủ tịch Công đoàn, Trưởng phòng Tổ chức cán bộ, Trưởng phòng Tài chính - Kế toán và Chuyên viên phụ trách tiền lương của Phòng Tổ chức cán bộ, thành viên khác (nếu có) theo Viện trưởng chỉ định.

Điều 20. Thông báo kết quả nâng bậc lương

Danh sách viên chức được nâng bậc lương thường xuyên hàng năm và nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ của Viện hàng năm được thông báo công khai trên website và bảng tin trong thời gian 05 ngày làm việc trước khi Viện trưởng ký quyết định ban hành hoặc trình Bộ Y tế quyết định theo quy định (Phụ lục 02).

Chương VI
TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 21. Hiệu lực thi hành

Quy chế này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký, ban hành và thay thế Quyết định số 1705/QĐ-VSDTTƯ ngày 26 tháng 11 năm 2019 của Viện trưởng Viện Vệ sinh dịch tễ Trung ương về việc ban hành Quy chế Nâng bậc lương thường xuyên và nâng bậc lương trước thời hạn đối với công chức, viên chức Viện Vệ sinh dịch tễ Trung ương.

Điều 22. Sửa đổi, bổ sung Quy định

Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc hoặc có vấn đề mới phát sinh cần sửa đổi, bổ sung, các đơn vị thuộc Viện có trách nhiệm phản ánh bằng văn bản (qua Phòng Tổ chức cán bộ) để trình Lãnh đạo Viện xem xét, quyết định việc sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với tình hình thực tế của Viện và các quy định của pháp luật.

VIỆN TRƯỞNG

VIỆN VỆ SINH DỊCH TỄ TRUNG ƯƠNG

Đặng Đức Anh